TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 799/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-6-2023
V/v tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Châu Thị Lệ.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân nhân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*: Bà Lê Duy Bảo Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 189/2023/HNST ngày 21/02/2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 194/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06/6/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Nguyễn Thảo Ng, sinh năm 1993.
Địa chỉ: đường Lê Hồng Phong, Phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (Có đơn đề nghị vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Dương Đình S, sinh năm 1991 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Đường số 6, Phường 15, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 21/11/2022 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là bà Lê Nguyễn Thảo Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Dương Đình S tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2019 do Ủy ban nhân dân Phường 15, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh cấp vào ngày 24/01/2019.

Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, nhưng sau này hai vợ chồng không hạnh phúc, cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do từ cả hai phía. Vì không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên hiện đã ly thân, hai bên đã nhiều lần hòa giải, tạo điều kiện để hàn gắn nhưng không thành. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng phai nhạt, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông S để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Có 01 con chung là Dương Lê Thảo M, sinh ngày 24/01/2020. Bà Lê Nguyễn Thảo Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Dương Đình S cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, bà Lê Nguyễn Thảo Ng vắng mặt và có đơn đề nghị được vắng mặt, vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày nêu trên.

Bị đơn ông Dương Đình S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong quá trình giải quyết vụ án nhưng không có mặt tại Tòa án, không có ý kiến gì.

Những nội dung thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án: Theo kết quả trả lời xác minh của Công an Phường 15, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh: ông Dương Đình S có cư trú tại nhà cha mẹ ruột địa chỉ: Đường số 6, Phường 15, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Theo kết quả xác minh tại tổ dân phố và Uỷ ban nhân dân Phường 15, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh về việc xác minh tình trạng hôn nhân của bà Lê Nguyễn Thảo Ng và ông Dương Đình S: bà Lê Nguyễn Thảo Ng và ông Dương Đình S có cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, hay gây gổ do không hợp nhau, hiện bà Ng đã bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống, đã hòa giải nhiều lần nhưng không hàn gắn được, bà Ng và ông S có 01 con chung là Dương Lê Thảo M, sinh ngày 24/01/2020 hiện đang sống với bà Ng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thời hiệu, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị: yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Lê Nguyễn Thảo Ng khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Dương Đình S, nên quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp về ly hôn" theo quy định tại Khoản 1, Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét bị đơn ông Dương Đình S cư trú tại quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Lê Nguyễn Thảo Ng và ông Dương Đình S đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa xét xử theo quy định tại các Điều 177, 179 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, bà Lê Nguyễn Thảo Ng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, ông Dương Đình S vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Lê Nguyễn Thảo Ng và ông Dương Đình S.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Nguyễn Thảo Ng và ông Dương Đình S tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 18/2019 do Ủy ban nhân dân Phường 15, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh cấp vào ngày 24/01/2019, nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Nguyễn Thảo Ng và ông Dương Đình S là hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, cuộc sống vợ chồng bất hòa, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống, ông S không dành thời gian cho gia đình, không cùng bà Ng chăm sóc con chung, không hỗ trợ về tài chính cho gia đình.

Mặt khác, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, các thủ tục hòa giải, xét xử ông Dương Đình S đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt, không có lý do chính đáng, không có ý kiến đã thể hiện ông không quan tâm hàn gắn gia đình. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng hôn nhân của các đương sự đã trầm

trọng, vợ chồng không có khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà Lê Nguyễn Thảo Ng là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Trẻ Dương Lê Thảo M, sinh ngày 24/01/2020 hiện do bà Ng đang nuôi dưỡng, chăm sóc. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Lê Nguyễn Thảo Ng giao con chung Dương Lê Thảo M, sinh ngày 24/01/2020 cho bà Lê Nguyễn Thảo Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Lê Nguyễn Thảo Ng không yêu cầu ông Dương Đình S cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Nguyễn Thảo Ng phải chịu án phí theo mức án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 203; khoản 3 Điều 208; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và khoản 1, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1, Điều 51; Điều 54; khoản 1, Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Các Điều 2; 6; 7; 9; 26 và 30 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Nguyễn Thảo Ng được ly hôn với ông Dương Đình S.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2019 do Ủy ban nhân dân Phường 15, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh cấp vào ngày 24/01/2019 hết hiệu lực kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Có 01 con chung là Dương Lê Thảo M, sinh ngày 24/01/2020 giao cho bà Lê Nguyễn Thảo Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Lê Nguyễn Thảo Ng không yêu cầu ông Dương Đình S cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Trong quá trình nuôi dưỡng trên cơ sở vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên cha, mẹ của trẻ, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Nguyễn Thảo Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số AA/2022/0012700 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Bà Lê Nguyễn Thảo Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS Quận Gò Vấp;
- UBND Phường 15, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức